Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích diễm

Kinh Hữu học – 22/11/2026

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Sáng nay mình học qua kinh Hữu học.
Chúng ta có rất là nhiều chuyện quan trọng phải nhắc đến khi học bài kinh này.
Chuyện đầu tiên, trong việc nghiên cứu, học tập, nhận thức, tư duy về cả trí tuệ lẫn học thuật thì có 2 khả năng mà chúng ta phải đặc biệt coi là quan trọng bậc nhất, tạm dùng từ hơi sai một chút, đó là chữ "quy nạp" và "diễn dịch".

Khả năng Diễn dịch = mình nhìn một vật, nghe chuyện gì đó, thấy chuyện gì đó mình có thể suy ra vô số thứ liên quan, càng sâu, càng rộng càng tốt . Nhìn một cái thấy nhiều cái.

- Khả năng Quy nạp = mình có khả năng làm gọn lại những cái mênh mông đó. Gom trời biển mênh mông vào trong một vài cái cốt yếu thôi.

Dầu trong trí tuệ suy tư hay học thuật nghiên cứu phải có 2 khả năng đó. Nhìn một cái thấy ra nhiều cái, và có thể gom nhiều cái trong một vài cái thôi, cho nó gọn. Cái học, cái hiểu đó mới xài được chứ học mênh mông hà xứ là không được.
Sẵn cho tôi nói chuyện rất lạc đề: Một cách rất ngẫu nhiên, tôi phát hiện ra nhiều bài viết về Phật học ở trên mạng cực kỳ cẩu thả và thiếu trách nhiệm, cũng ký tên sư này sư nọ, nhất là chữ sư – rất là nguy hiểm. Đừng để chữ sư thì không đó, quất chữ "sư" vô đó nó nguy lắm. Nhiều người họ thấy chữ đó là họ tin rồi. Cẩn thận nha.
Thời này mình có chatGPT, không phải cái gì mình cũng đổ cho nó nhưng mà cũng nên coi nó là nguồn tham khảo.
Như tôi nói nhiều lần, nếu biết dùng thì nó giúp cho mình rất là nhiều chuyện hay ho, quan trọng lắm, chatGPT, Gemini, hay Claude, Grock.
Hơi lạc đề chút, nhớ tới đâu nói tới đó, lớn tuổi rồi, chuyện cần nói qua mấy bài giảng, chúng tôi chỉ có cơ hội này nói chuyện với bà con thôi. Không nói rồi quên, cho nên lạc đề tí.
Quay trở lại bài kinh.
Kinh Phật rất là mênh mông, người tu Phật hôm nay không còn hiền thánh ở bên thì mình phải tự mình bơi trong kinh điển, qua sự tham khảo với thầy, bạn.
Bài kinh Hữu học này là một bài học điển hình cho điều chúng tôi vừa nói. Có nghĩa là, nhìn một cái thấy ra nhiều cái và gom gọn cái mênh mông vào trong vài điều ngắn gọn.
Thí dụ, trong toàn bộ Tam Tạng kinh điển nội dung là gì? Chính đức Phật xác nhận – toàn bộ những lời dạy của Ngài chỉ nhắm đến 2 chuyện:
Một, xác định Mọi hiện hữu ở đời là khổ, từ chuyện sự có mặt của mặt trăng, mặt trời, đại dương, kênh rạch, cho tới con ong, cái kiến, hoàng đế, giai nhân, anh hùng, từ chiếc lá, cọng cỏ đều không cần thiết nếu mà nói ráo là không cần thiết. Có để làm cái gì? Nó không cần

thiết. Mọi hiện hữu là Khổ. Bất cứ đam mê, dính mắc nào trong đó đều là đầu tư cho một cái khổ mới. Nó xui chỗ là người thời nay nghe mấy giáo lý này chịu không nổi. Sao nó khô quá.

Một điều nữa là, tôi nói không biết bao nhiêu lần. Căn cứ vào giáo lý Tứ Đế: Mọi thứ là Khổ – Thích cái gì cũng là thích trong Khổ và đầu tư Khổ. Rất nhiều lần chúng tôi xác định, toàn bộ sự hiện hữu của chúng sinh, lớn nhất cho đến nhỏ nhất, lừng lẫy cho đến vô danh, bé mọn, chỉ là sự có mặt của 6 căn – mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý; 6 căn chỉ là 6 căn khi nó làm việc ghi nhận 6 trần. Một cái xác chết nó không làm được chuyện đó. 6 trần gồm những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng – sắc, thinh, khí, vị, xúc, 6 trần chỉ là 6 trần khi nó là đối tượng của 6 căn. Toàn bộ sự hiện hữu của chúng ta chỉ là sự hiện hữu của 6 căn, 6 trần thôi.

Thứ hai, Toàn bộ hoạt động của chúng ta chỉ là hoạt động của 6 căn thôi. Chúng ta làm thiện, làm ác, chúng ta sướng, chúng ta khổ chỉ là hoạt động của 6 căn thôi. Sự hiện hữu của mình chỉ là sự hiện hữu của 6 căn, hoạt động của mình cũng chỉ là hoạt động của 6 căn. Chúng ta sanh tử & giải thoát chính trên 6 căn đó.

Bài kinh Hữu học này nói cái gì? Nói về 5 điều rất là quan trọng. Mà 5 điều đó chứa toàn bộ Phật pháp trong đó.

Trong vô số kiếp luân hồi, từ thân phận con ong, cái kiến, dòi bọ, ong bướm, cho đến những lần chúng ta làm đại phạm thiên, đế thích, chuyển luân vương, ngọc hoàng đại đế, gì đi nữa thì bao nhiêu lần đó, chúng ta biết rất nhiều chuyện nhưng có những chuyện rất là căn bản mà chúng ta không biết. Đó là: Mọi thứ ở đời do duyên, do các điều kiện mà có, đã có rồi phải mất đi. Chuyện đó chúng ta không biết. Có thể có đôi lần, nghe lõm bõm ở đâu đó, nhưng cái biết đó là cái biết vay mượn từ người khác, tự thân mình biết bằng biết bằng nhận thức triệt để rốt ráo thì chưa bao giờ. Nếu mà có là mình đã chứng thánh rồi. Chúng ta không hề biết rằng, mọi thứ do duyên mà có, có rồi phải mất đi.

Chúng ta không hề biết rằng: Mọi thứ là khổ, thích cái gì cũng là thích trong Khổ.

Chúng ta không hề biết một cách rốt ráo: Sự hiện hữu của mình chính là sự hiện hữu của 6 căn, mọi hoạt động của mình chỉ là hoạt động của 6 căn.

Chưa từng biết rốt ráo chuyện đó.

Mình chưa từng biết rốt ráo rằng: Toàn bộ thế giới nằm gọn trong Sướng & Khổ, Vui & buồn. Tất cả những Sướng, Khổ, Vui, Buồn đó đi ra từ Thích & Ghét. Thích cái này, ghét cái kia. Có được cái mình thích là hạnh phúc, chấp nhận sống với mình ghét là đau khổ. Toàn bộ cái thích và ghét đó nó đi ra từ những ngộ nhận, thay vì nhìn thấy mọi thứ chỉ là chớp tắt, chớp tắt, do các duyên, các điều kiện mà có thì chúng ta lại không thấy, thích cái này, ghét cái kia, trốn chạy cái này, kiếm tìm cái nọ. Do không thấy chỗ đó, cho nên chúng ta mới có thích ghét. Thích ghét nó làm nền cho sướng khổ. Để trốn khổ tìm vui chuyện gì chúng ta cũng làm hết. Thế là chúng ta đã một cách ngẫu nhiên, vô tình làm nên dòng luân hồi. Đại khái như vậy.

Chúng ta chưa từng thấy một cách rốt ráo. Có chăng là qua sách vở, qua lời thầy, bạn nói thôi, chứ thấy rốt ráo bằng tự thân, bằng trí tuệ chính mình thì chưa từng. Bởi vì nếu thấy bằng trí tuệ chính mình một cách rốt ráo thì chúng ta đã chứng thánh.

Cho nên, trong bài kinh này, đức Phật nói đến 5 nhận thức rất là quan trọng, mà theo tôi, tôi khẳng định bài kinh này chứa đựng toàn bộ Phật pháp.

Điểm cốt lõi của học thuật hay trí tuệ suy tư: Một là nhìn một cái thấy ra muôn ngàn cái; Có khả năng gom hết trời biển vào trong vài điều thôi. Đó chính là nội dung bài kinh này.

Trong vô số kiếp luân hồi chúng ta chỉ là phàm phu thôi. Khi đủ duyên lành gặp thầy, bạn, sơ phát bồ đề tâm, huân tập, tích luỹ hạnh lành – thuật ngữ gọi là Ba La Mật đủ chứng thánh, đủ làm chín muồi khả năng trí tuệ, đương nhiên với sự dạy dỗ của hiền thánh. Nếu không có chư Phật mình không nghĩ ra được cái đó.

Khi Ba La Mật đầy đủ, mình chứng thánh thì Thánh có 4 tầng, 3 tầng đầu là Hữu học. Hữu học = Còn phải tiếp tục trau dồi, mài dũa, còn có chỗ để đi, còn có cái để phát triển, còn có thứ để chỉnh sửa.

Tầng cuối cùng, cao nhất là tầng A La Hán, chữ asekkha = Không cần phải trau dồi, không cần phải học thêm cái gì nữa, không cần phải làm thêm cái gì nữa. Nó kẹt một chỗ, trong tiếng Việt Nam mình "vô học" nó có nghĩa là thất học, dốt nát. Kẹt vậy đó.

Thậm chí chữ vô học nó còn nghĩa tệ nữa là chẳng những dốt về tri thức mà còn thiếu giáo dục, không có hàm dưỡng. Bản thân mình không chịu học, không được dạy, không có hàm dưỡng, không có đức hạnh gọi là vô học. Chữ vô học nghĩa rất là negative. Trong khi chữ asekkha – có nghĩa rất là đẹp, không có gì phải làm, không có gì phải trau dồi vì đã tới top, tới đỉnh rồi.

Khi một người đủ duyên lành, với sự hướng dẫn của hiền thánh, họ chứng được tuần tự, lần lượt 4 tầng thánh. Ở 3 tầng đầu có đặc điểm là:

Chuyện đầu tiên, vị đó phải thấy được Bốn Đế. Vị đó thấy rằng: ác cỡ nào, thiện cỡ nào, phàm cỡ nào, thánh cỡ nào cũng đều là chớp tắt, chớp tắt. Thánh cỡ nào cũng chớp tắt. Gian ác cỡ nào, bất thiện cỡ nào, xấu xa cỡ nào cũng là chớp tắt. Thấy rằng, Mọi hiện hữu là khổ – Thích cái gì cũng là thích trong khổ và đầu tư Khổ mới – Muốn hết khổ không còn thích trong cái gì nữa hết, không còn đam mê trong tinh thần, trong vật chất, trong thiện, trong ác, trong sướng, trong khổ; Không đam mê, không dính trong đó nữa. Luôn luôn nhìn vào 6 thứ đó bằng một nhận thức sâu sắc: Cái gì cũng do Duyên mà có, cũng do Duyên mà mất đi. Không có cái gì để tiếc nuối. Có nhiều người cái gì cũng buông nhưng ráng len lén giữ lại một cái: Khi chứng thánh rồi, quả thánh đó là của tui, Niết Bàn đó là của tui, tui là người chứng Niết Bàn, tui là người chứng thánh. Có nghĩa là phải Tui & Của Tui mới chịu. Từ chỗ nắm níu, luyến lưu với một cái tôi mơ hồ, vốn không có thật họ mới chế ra bao nhiêu thứ quan niệm, quan điểm làm rối tung lên cái gọi là Giáo lý nguyên thuỷ của đức Phật.

Giáo lý Nguyên thuỷ đức Phật Ngài dạy rất rõ:

- Ý thức mọi thứ là khổ, Sơ phát Bồ Đề tâm, Nguyện thành một vị Phật Tổ Như Lai để giúp người hữu duyên không tự mình đi được;
- Hạng thứ hai, cũng nhờ thầy bạn, nhờ khả năng tư duy đúng đắn, sơ phát Bồ Đề tâm, trở thành Độc giác, tự mình đắc, trên không thầy, dưới không trò.

- Hạng thứ ba, sơ phát Bồ Đề tâm (bắt đầu nguyện giải thoát), huân tập các hạnh lành, tích luỹ công đức cuối cùng chứng thánh bằng sự hỗ trợ của sư phụ mình – của chư Phật Toàn Giác, Phật Tổ Như Lai.

Ba hạng đó.

Đương nhiên, trong thời đại này là thời đại công nghệ, mình nghe cái này mình ngán dữ lắm. Thôi, giờ mình nói chuyện với nhau bằng ngôn ngữ khác đi, nó đỡ ngán, thấy không cổ lỗ sĩ, cổ hủ, củ chuối, âm lịch nữa.

Nói ngắn gọn thế này.

Chúng ta có văn minh bằng trời, làm ơn nhớ thế này: Ba cái công nghệ cóc lác của mình chẳng là gì trong các cảnh giới ngoài nhân loại. Chẳng là gì hết. Mấy con ruồi, con dòi, con kiến, con ong, nó chẳng cần biết gì công nghệ của mình nó vẫn sống đủ tuổi đời nó mới chết, nếu không có sự can thiệp thô bạo của ngoại lực. Con cá, con tép dưới nước, con rắn, con cua, con rùa nó vẫn sống không cần. Chưa kể những hàng khuất mặt, chư thiên, long thần, kim cang,… thí dụ như vậy. Dục thiên, Phạm thiên họ có chiều không gian khác, họ không phải lệ thuộc những tác động vật lý mà con người phải gánh chịu mỗi ngày. Họ không cần những cơ chế sinh học, trục trặc, rườm rà, rắc rối như con người. Chuyện đó không có gì lạ. Chính mình thấy cơ chế sinh học của loài trên bờ và dưới nước nó không có giống nhau. Có những loại nó thở bằng vây, có những loài nó thở bằng phổi, có những loài có giới tính, có những loài không có giới tính, có những loài lưỡng tính. Cho nên, mỗi cảnh giới có tập tính sinh hoạt, nét riêng về sinh học, từ đó có cảnh giới rất riêng.

Cho nên, với những thành tựu của công nghệ hiện tại mình tưởng mình làm chủ vũ trụ. Không. Mình vẫn bơi lội trong ao tù nhỏ xíu của kiếp nhân sinh. Và chúng ta biết rồi. Nếu không bị tuyệt diệt, không bị tuyệt chủng thì trong 1000 năm nữa ba cái khoa học của mình nó chỉ là rác thôi. Lúc đó người ta còn đi tới đâu.

Chốt lại một điều, nội dung rốt ráo nhất của sự hiện hữu là gì? Do các điều kiện mà có, có rồi phải mất đi. Còn lúc nó đang hiện hữu nó đẹp cỡ nào, nó thơm cỡ nào, nó ngon cỡ nào không quan trọng; quan trọng là cuối cùng cái gì cũng phải mất đi. Cái gì cũng phải mất đi. Cái quan trọng nhất của Phật giáo là chỗ đó.

Dạy rằng: Mọi thứ do các điều kiện mà có. Đời sống là tổ chức thế nào đó để chúng ta sống được với các điều kiện tốt nhất. Chữ Tốt đây là gì? Chữ Tốt trong đạo Phật lạ lắm. Tốt đây không phải là thiện. Thiện là sống kiểu gì mà mình bớt khổ thân, bớt khổ tâm. Sống kiểu gì mà mình đừng gây khổ cho người khác. Đừng gây khổ cho mình đời này và kiếp sau, nếu có kiếp sau; Không ai bắt mình phải tin có luân hồi hết, không ai có quyền bắt ai tin, đây mình giả định – nếu có kiếp sau thì người làm thiện vẫn chắc ăn hơn.

Đây là những cái quan trọng của Phật pháp.

Mọi thứ là do các điều kiện mà có. Như vậy, đời sống chính là mình xây dựng các điều kiện. Điều kiện ở đây như thế nào? Mình tổ chức đời sống như thế nào để thân, tâm của mình được an lạc; mình và người an lạc; Đời này và kiếp sau an lạc. Tổng cộng là 6: Thân & tâm đều an

lạc; mình và người đều an lạc; đời này và kiếp khác cũng được an lạc. Tổ chức đời sống như vậy đó sẽ thành công.

Nói tổ chức chứ thật ra chúng ta gầy dựng các điều kiện. Cho đến bao giờ đủ duyên không luân hồi nữa thì thôi.

Ở đây có 5 điều. Khi chứng thánh rồi thì vị đó thấy được, 3 tầng thấp họ chỉ cần 3 thứ thôi.

Giờ tôi tạm ví dụ thế này.

Anh nhà nghèo ảnh phải biết trưa nay ảnh ăn cái gì. Và ngày mai có ai thuê mình làm việc hay không. Không biết tiền học phí, áo quần cho con tính sao, nhà dột tính sao. Đó là những cái không biết của anh nhà nghèo. Giờ vợ mình cần nhổ răng, mình cần đi mổ sỏi thận, con mình cần đi cắt amidan không biết tiền đâu. Nghèo là một loạt cái gì cũng không biết.

Lên tới anh trung lưu ảnh biết một mớ chuyện nữa. Tháng này anh thu nhập được bao nhiêu, anh có thể mua được xe, đổi xe hay không, anh có thể tậu thêm miếng đất nho nhỏ sau hè hay không.

Nhưng lên tầng đại gia, tỷ phú thì cái biết nó khác. Anh biết rằng, anh có thể chi phối thị trường chứng khoán ra sao, anh biết rõ quyết định, cái gật đầu của anh sáng này có thể tác động lên giá điện, giá xăng, đường, muối, gạo ra sao.

Ba tầng. Tầng nghèo kiết xác, tầng trung lưu và tầng đại gia, tài phiệt. Ở 3 tầng cái biết nó khác nhau. Lên tới đại gia mình không cần quay lại cái biết của tầng 2, mình có thể mua được miếng đất sau hè hay không, có thể đổi xe hay không; tầng tài phiệt nó không cần biết mấy cái đó nữa. Nó chỉ cần biết, khả năng chi phối thị trường chứng khoán, khả năng chi phối mặt bằng chung kinh tế của khu vực, vùng miền ra sao.

Ở đây cũng vậy.

Khi mình là phàm mình biết tùm lum. Mấy cái biết đó xài không được. Mấy cái biết đó chỉ làm mình khổ thôi.

Nhưng khi mình chứng thánh, chứng 3 tầng thánh đầu tiên, mình có những cái biết rất đặc biệt mà xưa giờ chưa từng biết. Đương nhiên, mấy cái biết này chưa rốt ráo nhưng vẫn là cái biết của người đã chân trong chân ngoài cõi giác ngộ, đã chân trên chân dưới bến bờ giải thoát.

3 cái biết đó là gì?

- Cái biết đầu tiên, xác định, hiểu được Tứ Đế là gì: Mọi hiện hữu là Khổ, Thích cái gì cũng là thích trong khổ và đầu tư khổ, Muốn hết khổ đừng thích trong khổ nữa, Sống bằng 3 nhận thức này chính là con đường thoát khổ. Vị chứng 3 tầng thánh thấp căn bản phải hiểu được cái đó, hiểu như biết rõ mình có 10 ngón tay, biết rõ ai là mẹ, là cha mình. Biết rõ như vậy. Phải biết như vậy đó. Không phải là cái biết vay mượn của phàm phu qua sách vở, qua thầy bạn. Chuyện đầu tiên vị đó phải hiểu Bốn đế là cái gì. Cái biết này bằng thứ trí tuệ được tích luỹ, huân tập từ công đức của nhiều đời. Còn cái thứ ăn chơi cho đã, bữa nào xẹt lên chùa ngồi nghe giảng, hiểu rồi, hiểu rồi thì cái hiểu đó xài không được. Cái hiểu của một người đủ duyên lành giải thoát họ bừng sáng. Một cái biết không có vay mượn. Trong room này tôi biết cũng có không ít

người hiểu ra điều này. Có những chuyện trên đời này mình biết qua thầy bạn, sách vở nó khác; đến một tuổi nào đó trong đời, cũng chuyện đó mà mình hiểu bằng tất cả sự thấm thía, tất cả máu và tuỷ, tim, óc của mình. Có những chuyện đó giờ mình chỉ biết qua sách vở, thầy bạn, qua từ chương; bây giờ mình thấm nó lên tới óc, vô tới tuỷ; chứng thánh nó gần như vậy. Bây giờ mình hiểu vấn đề bằng trí tuệ tự thân, bằng thân chứng, thể nghiệm.

- Cái biết thứ hai của tầng thánh thấp là vị đó biết rằng, cái biết này quan trọng; Đức Phật Ngài xác nhận rằng: Đặc điểm của Tu Đà Hườn là có niềm tin sắt son, bất động, bất hoại đối với Tam Bảo. Mình nghe mình tưởng chắc Ngài muốn mình tin Ngài. Không phải. Ngài chỉ xác định cho mình biết rằng, người đã hiểu Tứ Đế là gì thì tin Phật giống như người ta tin vào mặt trăng, mặt trời. Đương nhiên, thêm một chỗ nữa. Trong bản Pali, người ta xài chữ là "*ito bahiddhā*", có nghĩa là "bên ngoài giáo pháp này". Chúng tôi không biết là có phải lỗi máy móc hay do con người mà trong bài kinh này chỗ đó, bản điện tử lại để là "ngoài tăng chúng này". Sai bét. Sao mà ngoài tăng chúng được. Ito bahiddhā là ngoài giáo pháp này. Dịch "ngoài tăng chúng này" sai bét. Ngoài giáo pháp này không ai có thể trình bày về Tứ Đế như là đức Phật. Vị Tu Đà Hườn biết rất rõ như vậy.

  Vị ấy biết rõ rằng không thể nói khác đi về Tứ Đế. Không thể nói 5, 3 mà phải là 4, phải là vị Chánh Đẳng Chánh Giác. Với cái nhìn các Ngài, không có cảnh giới nào các Ngài không biết, không có cái gì xưa đến mấy hay xa sau này đến mấy, hoặc xa lắc xa lơ về quá khứ, xa lắc xa lơ về tương lai, xa lắc xa lơ về không gian. Không có cái xa lắc xa lơ nào nằm ngoài nhận thức một vị Phật. Chỉ có người đó mới có thẩm quyền để xác định MỌI thứ là Khổ. Ngoài chư Phật Chánh Đẳng Giác ra, ai có thẩm quyền. Các Ngài cái gì Ngài cũng thấy cho nên mới có thẩm quyền để thấy rằng, MỌI thứ là khổ. Tất cả những gì thuộc về quá khứ, hiện tại, vị lại, xa, gần, thô, tế, trong, ngoài. Tất cả đều là do duyên mà có. Cũng do Duyên mà mất đi. Phải là người có thẩm quyền. Người đó là gì? Vị Chánh Đẳng Giác. Mặc dù, suy lý mà nói thì ngài Xá Lợi Phất cũng có thể nói nhưng mình đây nè, một nhà khoa học cũng có thể nói mọi thứ là vô thường nhưng mà nói cái đó là do suy diễn thôi. Mình đâu có thấy hết mà mình dám nói là MỌI. Vị Chánh Đẳng Giác là Ngài thấy hết. Không có cái gì mà Ngài không thấy cho nên Ngài được gọi là Nhất thiết trí, là Toàn Giác. Thấy hết; Chính vì người ta cái gì người ta cái gì cũng thấy nên người ta mới có thẩm quyền để khẳng định MỌI thứ do Duyên mà có. MỌI thứ là Khổ. Đây là lý do vì sao chỗ này có cái nhận thức thứ hai này. Ngoài vị Chánh Đẳng Giác ra không ai có khả năng trình bày Tứ Đế được như vậy.

- Cái thứ ba này mới mệt. Ba tầng thánh thấp họ biết rất rõ một chuyện mà tôi cho là vô cùng quan trọng. Vị đó biết rất rõ rằng: Tín – Tấn – Niệm – Định – Tuệ; chính là 37 Bồ Đề phần nói gọn, 5 cái này chứa 32 cái kia; từng nhóm Bồ đề phần trong 7 nhóm đều có nội dung của nhóm khác.

Trí thứ ba này mới quan trọng. Vị đó biết rất rõ: Tín – Tấn – Niệm – Định – Tuệ ở mình không có nó mình không giác ngộ được, nhờ nó mình mới giác ngộ được; nhưng trong tình trạng hiện nay mấy cái đó ở mình chưa được rốt ráo. Tại sao tôi nói cái này quan trọng? Rất nhiều bà con bây giờ giáo lý không chịu học. Không biết nghe ai tuyên truyền. Chạy qua Miến Điện dự vài khoá về tự cho mình là thánh mà không hề biết Thánh là gì, khác phàm chỗ nào. Không hề biết rằng mình có một núi phiền não, còn bao nhiêu thứ phải giải quyết không cần biết. Cái đó là cái bậy. Mình phải biết rất rõ, mình có được bao nhiêu cái răng xài được, bao nhiêu cái răng phải nhổ đi, phải rút chỉ máu, phải trám, phải implant. Còn đằng này mình mơ hồ, mù tịt thì làm sao làm răng? Mình phải biết rõ mình bị sỏi thận, sạn mật, ruột thừa, ung bướu, polip, phải biết rõ mình bị cái gì; đằng này cứ mơ hồ. Nghe đau đau xức dầu gió, nghe đau đau uống thuốc giảm đau. Kiểu tu của mình là xức dầu vào rún, uống thuốc giảm đau, trùm mền ngủ say, yên tâm hết bệnh. Kiểu tu mình là vậy đó. Không biết gì hết. Cứ xức dầu vô rún, quất viên giảm đau, trùm mền ngủ. Cứ như vậy. Bất cứ bệnh gì mình cứ xức dầu vô rún, uống thuốc giảm đau thôi. Đó là kiểu tu của mình.

Trong khi vị thánh không như vậy. Họ biết rất rõ cái gọi là Tôi, mình là cái gì. Cái nguồn đạo lực mình cần có là cái gì. Nguồn đạo lực đó hiện giờ nó đang cần được bổ sung, nó chưa tới nơi tới chốn đâu.

Những tầng thánh thấp họ biết rất rõ: Mình và vũ trụ được cấu tạo như thế nào, bản chất, hoạt động của nó là gì.

Nguồn gốc, cấu tạo, bản chất, hoạt động của nó là gì – bản thân mình và vũ trụ, cùng vô lượng chúng sinh.

Cái thứ hai, biết rất rõ rằng không có ai có thể trình bày về Tứ Diệu Đế như Chánh Đẳng Giác. Tại sao có vụ này? Tại vì không có điểm tựa như vậy mình lan man lắm. Không có sư phụ nào ngoài ra đức Phật. Tại sao phải xác định? Nếu không xác định chuyện đó mai này tà sư ác hữu cỡ nào mình cũng chạy theo hết là không được. Trong vòng luân hồi mình đã ngu kiểu đó không biết bao nhiêu ngàn, tỷ lần rồi. Một là cắm đầu lo hưởng vật chất, hưởng thụ nhục dục; Hai là khi biết đến tâm linh, thầy bà nào mình cũng chạy theo hết. Nó mất thời gian vô cùng; các vị biết mà. Uống thuốc giả là một, lang băm là hai, nó hại người ta biết bao nhiêu. Lang băm với thuốc giả nó đưa độc tố, độc chất vào người mình, mình chết oan đã đành; trường hợp hai, lang băm, thầy thuốc giả tạm thời nó không làm hại mình đi nhưng nó mất thời gian. Thay vì bệnh đó mình chữa cách đây 6 tháng, thời điểm vàng quá tốt rồi. Đằng này mình đu theo ông lang băm, thuốc giả, liệu pháp tầm bậy tầm bạ, mất thời gian, mất đi 6 tháng vàng, tới tháng này mình đứt bóng, thất thứ 2 rồi nè. Trong khi nếu mình đi đúng bài, đúng thầy, đúng thuốc thì 6 tháng trước mình khởi sự chữa bệnh theo liệu pháp đúng đắn là bữa nay mình ngon lành rồi. Còn đằng này cũng ngon nhưng mồ yên mả đẹp thôi. Chết ngắc rồi. Điều thứ ba này rất quan trọng.

Tức là, vị Tu Đà Hườn biết rất rõ, nhờ đâu, vì đâu mà mình không còn là phàm phu nữa. Nhưng mà những điều kiện nâng cấp mình hiện giờ vẫn chưa được rốt ráo. Phải biết cái đó.

Mình tu mình biết cái gì cần bỏ. Đúng. Mình biết cái gì cần thêm. Đúng nhưng mà mình phải biết thêm mấy cái nữa: Bỏ hết chưa; và có đủ chưa. Bốn cái này rất quan trọng:

- Cần bỏ cái gì?
- Cần thêm cái gì?
- Cái cần bỏ, bỏ hết chưa?
- Cái cần thêm, đủ chưa?

Bốn cái. Bữa nay mình học toàn số không. Mấy con số rất quan trọng. Quan trọng hơn sinh mệnh các vị. Tại sao tôi nói như vậy? Bởi vì các vị có thể chết sáng nay nhưng mấy cái này mà không biết thì một là lãng phí kiếp người, hai là kéo dài sinh tử. Biết được thì nó ngắn.
Cho nên, vị chứng thánh biết bốn điều. Đó là Thánh.
Phàm cũng y chang như vậy. Có nghĩa là:

- Mình biết rằng, đời sống mình trong tinh thần, vật chất cần thêm cái gì? Thêm đủ chưa?
- Cần bớt cái gì? Có bớt triệt để chưa? Dứt hẳn chưa?

Ba tầng thánh đầu tiên người ta biết rõ ba chuyện đó.
Một là, biết rõ nguồn gốc, bản chất, cấu tạo, hoạt động của chính mình và vũ trụ, gọi tắt là Tứ Diệu Đế.
Cái thứ hai, vị đó biết rõ, thật ra là niềm tin. Vị đó thành tựu 4 Dự Lưu phần, biết rất rõ đức Phật là ai. Vì đâu mà có Ngài. Ngài dạy mình cái gì. Trái đất có vỡ tung, mình có bị đốt ra tro thì niềm tin nơi Ngài vẫn vậy, không thay đổi. Có niềm tin sắt son vào Tam Bảo, trong đó có đức Phật.
Cái thứ ba, vị đó biết rất rõ, nhờ đâu mà mình được như bây giờ. Những điều kiện đó hiện giờ đủ chưa? Chưa. Mình chưa đi đến nơi đến chốn.
Đó là 3 cái trí của vị Hữu học.
Tại sao bài kinh nhấn mạnh 3 trí này? Tại vì, mình nè, ba trí đó mình không có. Nếu có cũng do vay mượn, chôm của ai thôi.

- Trí thứ nhất là Tứ Đế. Nhiều người nghe Tứ Đế tưởng nó xa xôi với mình. NO. hiểu gọn thì nó gần mình lắm. Hiểu gọn : Mọi hiện hữu là không cần thiết, là vô nghĩa, vô dụng, vô ích, vô vị, vô duyên. Mọi hiện hữu là gồm một rổ chữ vô. Do mình đam mê trong mấy chữ vô mình mới tiếp tục luân hồi trong đám vô đó.
- Cái thứ hai, vị Tu Đà Hườn vững tin nơi Tam Bảo. Tại vì phải vững tin mới tiếp tục đi tới.
- Cái thứ ba, biết rất rõ nhờ đâu mà mình không còn là phàm nữa. Những cái đó hiện giờ vẫn chưa rốt ráo, cần phải bổ sung, phải nâng cấp.

Ba cái biết này tạo nên quả vị hữu học. Ba cái biết này mình thấy trong đây nói là hữu học.
Nhưng phàm mình có cần 3 cái này không? Cần chứ.Tuyệt đối cần. Đương nhiên, ở cấp thấp hơn.

Phàm phu mình có cần nhận thức về Tứ Đế hay không? Cần chứ. Phàm phu mình có cần niềm tin vào đức Phật hay không? Cần chứ. Phàm phu mình có cần biết rõ mình đang trong tình trạng nào. Cái gì cần thêm và đã thêm đủ chưa? Cái gì cần bớt và đã bớt đúng mức chưa? Phàm phu có cần biết cái này không ? Cần chứ. Quá cần là khác.

Cho nên bài kinh này rất là quan trọng.

Giờ tiếp theo 2 nhận thức của vị La Hán.

Mình nhà nghèo cái gì cũng không, không có và không biết: Không biết trưa nay ăn cái gì, không biết chiều nay ăn cái gì, không biết tiền bạc ở đâu để lo cho vợ, cho con, cho nhà, cho cửa, cho bản thân. Lên tới tầng trung lưu biết nhiều thứ nhưng cái biết đó quẩn quanh trong tầng trung lưu. Lên tới tầng tài phiệt, mấy ông giàu đủ để khuynh đảo, thao túng thị trường kinh tế tài chính của một vùng miền, một đất nước, một thành phố, một châu lục thì lúc bấy giờ cái biết của họ nó khác, họ biết cái biết của họ có thể ảnh hưởng cộng đồng, xã hội, đất nước, dân tộc, khu vực, châu lục. Họ biết.

Lên tới tầng La Hán họ biết thêm 2 chuyện nữa. Họ biết rất rõ rằng: Điều kiện để chứng thánh, để giải thoát đã được rốt ráo, không còn chuyện gì phải làm nữa.

Tại sao cái biết này quan trọng?

Bởi vì khi người ta đã rốt ráo rồi thì chuyện cần làm không còn nữa. Ngay lúc đó, họ biết rất rõ tình trạng hiện tại của mình. Trí này có nghĩa là vậy.

Mình đọc không xài cái đầu, mình ủa tại sao phải biết rõ giờ mình ngon lành? Phải biết chứ. Tại vì anh phải hoàn tất, anh mới biết mình đã hoàn tất. Cái biết đó cần không? Cần. Bởi vì cái biết chỉ có khi anh hoàn tất. Vị đó biết rất rõ mình không còn chuyện gì để làm nữa. Từ niềm tin, đức hạnh, trí tuệ, giới hạnh, thiền định. Vị ấy biết rất rõ.

Thí dụ, vị ấy có thể đi hoằng pháp vì đại bi. Vị đó có thể vì lòng hiếu học cũng tham khảo giáo pháp với anh em, huynh đệ, thầy tổ, cho vui thôi; chứ còn bắt buộc phải làm thì không.

Vị đắc A La Hán không còn gì phải làm. Không có. Tuỳ hỷ. Tuỳ duyên.

Chỉ cần đắc A La Hán lăn đùng ra viên tịch cũng không sao. Cũng không có mất mát gì hết. Chúng sanh còn lại thiệt thòi thôi chứ mình là xong rồi, mồ yên mả đẹp, không có gì phải lo hết.

Chuyện tiếp theo, vị La Hán biết rất rõ: Đạo nghiệp của mình đã hoàn tất, chỉn chu ở mức tuyệt đối, rốt ráo, không còn gì để chỉnh sửa, nâng cấp, bổ sung.

Cái cuối cùng mới ghê.

Đọc mà không tham khảo, không có thầy bạn mình thấy bài kinh nó thường. Nhưng đọc sâu bài kinh khiếp lắm.

Tại sao cái thứ 5 ghê?

Vị đó biết rất rõ: Toàn bộ sự hiện hữu của mình chỉ là sự hiện hữu của 6 căn. 6 căn của kiếp này có được do 6 ái của đời trước. Đời trước là sao? Là vô lượng kiếp về trước. Do kiếp trước mình từng thích nhìn giờ mình mới có con mắt, thích nghe kiếp này mới có lỗ tai, thích ngửi, thích nếm bây giờ mới có mũi, có lưỡi. Do 6 ái đời trước, bây giờ công đức, phước lành mình nó đủ rồi nó cho mình trí tuệ giác ngộ.

Trí tuệ giác ngộ là cái gì? Là trí tuệ hiểu được Bốn Đế. Khi hiểu Mọi thứ là khổ, vị đó không còn đầu tư, không còn dính mắc trong đó nữa. Cái xưa giờ mình thấy nó đẹp, nghe nó hay, ngửi nó thêm, nếm nó ngon giờ vị đó biết rõ một chuyện, đó là: Nó không như mình nghĩ.
Trong một bài giảng rất gần đây ở Mỹ chúng tôi có nói chuyện đó.
Chúng tôi có định nghĩa chữ "ảnh hưởng". Ảnh – cái bóng của hình; hưởng – âm vang, tiếng vang của âm; bữa hổm tôi dùng ví dụ, mình đánh chuông mình nghe "boong" là âm. Cái ngân phía sau của nó "uuuu" là hưởng, echo. Còn ảnh là shadow, cái bóng của hình. Như vậy, ảnh hưởng nó không thật. Ảnh là bóng của hình, hưởng là âm vang của tiếng động.
Toàn bộ đời sống của mình nếu mình tu Tứ Niệm Xứ là mình luôn sống trung thực với cái hình và cái âm. Nghe cái gì, biết chỉ là nghe thôi. Dừng lại đó, không đi xa nữa. Không dây dưa để mà suy diễn, để mà khổ, để mà thích, để ghét. Không có.
Còn thấy cũng vậy. Thấy nó là nó, đừng thêm bớt. Râu ria càng ít càng tốt. Tại sao mình thích cái này ? Tại sao mình ghét cái kia? Khi mình nhìn, mình nghe bắt đầu mình suy diễn.
Tui nè.
Tui sống ở Âu Mỹ mà. Khi tôi ra phi trường, nhà ga, chỗ đông người, trời sanh tôi có cái mũi rất nhạy với các cái mùi, cho nên tôi rất khổ với cái mũi thính của tui. Mình nghe mình suy diễn dơ sạch, tùm lum. Bắt đầu mình nghe lợm giọng, khó chịu, mình nghĩ cái này cái kia.
Cách đây mấy hôm thất của tôi bên Mỹ, nó hôi rõ ràng mà mấy người bên cạnh họ nói "không". Nhưng mà tôi lại nghe. Đó là ảnh hưởng. Mình khổ vì cái ảnh, và hưởng. Cái bóng và tiếng dội thôi. Thật ra nó không có nhưng do mình suy diễn riết đâm ra nó rối.
Chính vì vị A La Hán biết rất rõ: Mọi hiện hữu của mình chỉ là hiện hữu của 6 căn. Mọi hoạt động của mình trong đời sống từ ăn uống, đi đứng, nằm ngồi, tiểu tiện, tắm rửa,…đều là hoạt động của 6 căn. Toàn bộ đời sống của mình, sự hiện hữu của mình chỉ là sự hiện hữu của 6 căn. Vị đó biết rõ 6 căn này từ 6 ái quá khứ mà có, nay 6 ái đó không còn nữa, cho nên sau khi thân này nằm xuống thì không còn tái sinh nữa.
Bởi vì, tái sinh là gì? Là sự tái hiện của 6 căn. Mà bây giờ điều kiện tạo ra 6 căn không còn nữa.
Tôi nhắc lại.
Bà con đang cơm gạo áo tiền, còn đang củ sắn, củ khoai nhưng lúc nào đó tín tâm ngồi nhớ coi đúng không? Mình khổ là do mình rối.
Chứ đầu bài giảng tôi có nói. Giáo lý học càng nhiều càng tốt. Nhưng cái này mới hay nè. Gom cái nhiều thành cái gọn.
Ông Einstein nói câu này hay nè: Giản dị là cần thiết nhưng đừng giản dị quá sẽ thiếu. Đầy đủ là tốt nhưng đầy đủ quá nó thành dư.
Toàn bộ đời sống của mình chỉ cần mình hiểu rõ dư là gì, thiếu là gì, đủ là gì, bèn đắc thánh.
Người ta là Tam học. Giờ mình học 3 chữ đó thôi. Cái gì dư – cần bỏ; cái gì thiếu – cần bổ sung.
Kinh nghiệm điêu khắc của ông Rô-đa dạy là gì? Điêu khắc là gì? Tha về một khối đá, khối gỗ bỏ đi cái không cần thiết thì cái còn lại chính là tác phẩm.

Thành Phật là gì? Là gọt đi những cái phàm, cái sót lại là Phật. Gọt bỏ cái không cần thiết thì cái còn lại phải là Phật thôi.

Kỹ thuật điêu khắc là vậy đó. Tha về một hòn đá, một khối gỗ, bỏ đi cái không cần thiết. Thí dụ, mình tạc tượng một ông già thì mình coi chỗ nào cần phình ra, chỗ nào cần tóp vô, thành ra ông già; tạc một cô gái thì mình coi chỗ nào cần phình ra, chỗ nào cần tóp vô nó bèn ra cô gái. Tạc con chó, con lợn cũng vậy. Chỗ nào cần phình ra, chỗ nào cần gọt sâu vô thì nó thành con chó, con lợn. Chỉ vậy thôi.

5 trí này rất quan trọng. Ba tầng thánh thấp biết rất rõ:

- Mọi hiện hữu là khổ, không cần thiết, vô dụng, vô nghĩa, vô ích, vô vị. Hễ mình còn thích trong vô vị thì mình còn quay lại cái vô vị. Đó là nhận thức về Tứ Đế.
- Thứ hai, vị đó trọn vẹn niềm tin nơi đức Phật, trọn vẹn niềm tin nơi Tam Bảo. Tam Bảo chính là Phật, Phật chính là Tam Bảo. Ở đây Ngài chỉ nói riêng Ngài nhưng mình hiểu như vậy. Vị Chánh Đẳng Giác không tách rời 2 Bảo còn lại, bởi vì Chánh Đẳng Giác là Chánh Đẳng Giác vì phải có Tăng Bảo, chứ còn một mình là độc giác rồi; cho nên, hễ nói đến Chánh Đẳng Giác là phải nói đến ba bảo: Một là bản thân Ngài đắc cái gì mà được gọi là Phật; Thứ hai, những cái Ngài đắc và những cái Ngài dạy là Pháp; những người nghe theo lời Ngài mà được giác ngộ giống Ngài được gọi là Tăng, dầu có tóc hay không tóc. Trong bài suppatipanno không nói tóc hay không tóc, chỉ nói 4 tầng thánh thôi. Bốn tầng thánh chính là tăng. Nam nữ, tóc hay không tóc đều là Tăng, nếu mà chứng thánh. Cho nên, tin Phật cũng có nghĩa là tin Tam Bảo.
- Cái thứ ba, vị Tu Đà Hườn biết rất rõ điều kiện giác ngộ của mình cần được bổ sung, cần được nâng cấp. Cái biết này rất quan trọng. Gặp phàm mình, với phàm tâm của mình ngồi thiền mà thấy mát lạnh, rợn rợn là rồi, vô mánh, đắc rồi. Được chút thấy nó ngon. Có chút son vô tưởng hoa hậu, có chút cơ bắp tưởng lực sĩ, võ sư. Bậy. Mình muốn chứng thánh là phải có cái nhìn trung thực.

Thật ra chứng thánh là gì? Chứng thánh là thấy ra sự thật (sacca – truth). Nó có tới 1 tỷ sự thật nhưng sự thật nào giúp mình không còn dính mắc, không còn bất mãn, không còn phiền não thì cái thật đó mới xài được. Chứ còn những kiến thức về phong thuỷ, về tử vi, về vật lý, về hoá chất, về lịch sử, về khảo cổ, văn chương, triết học, tôn giáo,…khỉ mốc gì mấy cái đó cũng là những sự thật đó chứ. Không thật sao máy bay bay được. Những nguyên tắc vật lý, những định lý khoa học sao không thật? Nhưng mà, trong vòng luân hồi mình đã biết mấy cái thật đó vô số lần mà giờ còn nguyên con ngồi ở đây nè. Cho nên, những cái biết nào làm mình hết phiền não, hết tái sinh, thì cái biết đó mới xài được.

Ba tầng thánh thấp biết 3 cái: Một – biết khái quát về Tứ Đế; Có nhận thức sắt son, không thay đổi về Tam Bảo; Biết rõ điều kiện giác ngộ của mình cần được bổ sung, còn có chỗ khiếm khuyết, cần phải được nâng cấp.

Còn 2 cái biết tầng A La Hán là gì? Mình nghe nói A La Hán cao quá mắc mớ gì đến tui? Sai. Nghe kỹ coi có cần không? Vị đó biết rất rõ là điều kiện giác ngộ ở mình không cần nâng cấp, không cần chỉnh sửa nữa vì tất cả nó ok rồi. Trong đời sống mình cũng vậy. Có những cái

mình biết tới đây là đủ rồi. Mình gánh nước đổ vô lu cũng cần biết tới đây là đủ rồi, đâu có chổng mông đổ nữa; cái thứ hai của trí La Hán là sự hiện hữu của mình chỉ là sự hiện hữu của 6 căn, hoạt động của mình chỉ là hoạt động của 6 căn. Và nguồn gốc của 6 căn chính là 6 ái quá khứ. Bây giờ 6 Ái (6 dính mắc trong 6 trần) không còn nữa, dính mắc trong những gì mình thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng và tư duy. Mình biết mình không còn dính nữa. Khi không còn dính mắc thì không còn tạo nghiệp thiện ác. Không có nghiệp thiện ác lấy gì đi tái sinh? Vị đó không còn luân hồi. Vị đó biết rất rõ: Sanh đã tận, cuộc tái sanh đã chấm dứt, đạo nghiệp đã hoàn tất, tức là phạm hạnh đã thành, sau đời sống này không còn đời sống nào khác "*natthi dāni punabbhavo"*.

Cho nên, mang tiếng nói 5 trí thấp chứ thật ra, 5 cái này cũng chính là 5 nhận thức mình cần có trong đời sống tu tập;

Thứ hai, chính bài kinh này thu gọn toàn bộ nội dung giáo pháp. Vấn đề anh là ai, anh bươi được bao nhiêu, anh bơi được bao nhiêu? Bao xa? Bao sâu? Bao cao? Thì anh mới thấy nội dung giáo pháp nằm trong đây nhiều hay ít; còn anh dốt quá thì anh thấy bài kinh nay ngó cũng ngộ ngộ vậy thôi.

Ok. Chúc các vị một ngày vui./.